

Số: /KL-TTr

Đồng Văn, ngày tháng 4 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực; Việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng ngân sách xã và các chương trình mục tiêu quốc gia tại UBND xã Thái Phìn Tùng, huyện Đồng Văn

Thực hiện Quyết định số 23/QĐ-TTr ngày 20/02/2024 của Chánh Thanh tra huyện Đồng Văn, về thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực; Việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng ngân sách xã và các chương trình mục tiêu quốc gia của UBND xã Thái Phìn Tùng, huyện Đồng Văn. Từ ngày 26/02/2024 đến ngày 05/4/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND xã Thái Phìn Tùng, huyện Đồng Văn.

Xét Báo cáo số 38/BC-ĐTTr ngày 15/4/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra huyện kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Thái Phìn Tùng là xã đặc biệt khó khăn của huyện Đồng Văn, cách trung tâm huyện 11 km. Phía Bắc giáp với xã Ma Lé và thị trấn Đồng Văn; phía Đông giáp với xã Tả Phìn và thị trấn Đồng Văn; phía Tây giáp với xã Sà Phìn và xã Lũng Táo; phía Nam giáp với xã Sà Phìn, xã Sính Lũng và xã Tả Phìn. Diện tích tự nhiên: 2.132,22 ha, có 15 thôn, dân số 5.853 người, trong đó dân tộc Mông chiếm 99,2 %, còn lại là các dân tộc khác.

Trong những năm qua công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được Chủ tịch UBND xã quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt, các đơn kiến nghị, phản ánh của người dân được giải quyết kịp thời. Việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia đã đạt được nhiều kết quả, tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm trên 5%, chất lượng cuộc sống của Nhân dân được nâng lên; các dự án triển khai thực hiện từng bước phát huy tác dụng và mang lại hiệu quả cao, giúp người dân, đặc biệt là người nghèo có cơ hội phát triển sản xuất và có việc làm ổn định để tăng thu nhập, ổn định cuộc sống.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.

I. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KN-TC và phòng chống tham nhũng, tiêu cực, giai đoạn 2021-2023.

1. Về công tác tiếp công dân

- Thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, trong kỳ thanh tra, Chủ tịch UBND xã đã quan tâm thực hiện công tác tiếp công dân, bố trí phòng tiếp

công dân, đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp công dân, cử cán bộ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ làm công tác tiếp dân; ban hành nội quy¹, quy chế², lịch tiếp công dân³, mở sổ theo dõi, ghi chép việc tiếp công dân và chi trả chế độ chính sách cho cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân theo quy định.

- Kết quả: Trong 03 năm, Chủ tịch UBND xã tiếp công dân theo định kỳ được 01 lượt/01 người, tiếp đột xuất được 21 lượt/21 người⁴. Nội dung tiếp công dân chủ yếu là kiến nghị, phản ánh liên quan đến lĩnh vực đất đai. Sau khi tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư, công chức phụ trách tiếp công dân thực hiện ghi chép vào sổ và tham mưu cho Chủ tịch UBND xã chuyển các nội dung kiến nghị, phản ánh đến bộ phận chuyên môn có liên quan xác minh, giải quyết. UBND xã đã mở sổ theo dõi tiếp công dân đúng theo quy định tại Thông tư số 04/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ, Quy định quy trình tiếp công dân.

Mặc dù, UBND xã bố trí phòng tiếp công dân riêng, được đầu tư trang thiết bị, tuy nhiên còn một số vụ việc tiếp công dân tại phòng làm việc của Chủ tịch UBND xã và bộ phận một cửa của xã.

2. Việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

- Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn: Trong kỳ thanh tra, UBND xã đã tiếp nhận 12 đơn, trong đó: Khiếu nại 0 đơn; tố cáo 0 đơn; kiến nghị, phản ánh 12 đơn⁵ (*không đủ điều kiện giải quyết: 0 đơn; đủ điều kiện giải quyết: 12 đơn*). Thuộc thẩm quyền giải quyết: 12 đơn; không thuộc thẩm quyền giải quyết: 0 đơn.

- Kết quả giải quyết:

+ Đơn khiếu nại đã giải quyết: 0 đơn/0 vụ việc;

+ Đơn Tố cáo đã giải quyết: 0 đơn/0 vụ việc;

+ Đơn kiến nghị, phản ánh: Đã hòa giải thành 12 đơn.

- Kết quả kiểm tra hồ sơ: Các kiến nghị, phản ánh của công dân được UBND xã giải quyết rút điếm, không có vụ việc tồn đọng, kéo dài, phức tạp, đông người .

3. Về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch phòng, chống tham

¹ Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 16/01/2021, về việc ban hành nội quy tiếp công dân tại bộ phận tiếp công dân; Quyết định số 03/QĐ/UBND ngày 05/01/2022 về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại bộ phận tiếp công dân; Quyết định số 04/QĐ/UBND ngày 06/01/2023 về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại bộ phận tiếp công dân.

² Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 16/01/2021, về việc ban hành Quy chế tiếp công dân của UBND xã; Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 16/01/2022, về việc ban hành Quy chế tiếp công dân của UBND xã; Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 06/01/2023, về việc ban hành Quy chế tiếp công dân của UBND xã.

³ Thông báo số 05/TB-UBND ngày 09/25/2021, thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã năm 2021; Thông báo số 01/TB-UBND ngày 10/02/2022, thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã năm 2022; Thông báo số 01/TB-UBND ngày 10/01/2023 của UBND xã về lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã năm 2023

⁴ Trong đó: năm 2021 tiếp được 7 lượt/ 7 người; năm 2022 tiếp được 12 lượt/12 người; năm 2023 tiếp được 02 lượt/ 02 người. Nội dung tiếp chủ yếu là về chính sách thẻ bảo hiểm y tế, chế độ chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, tranh chấp đất đai...

⁵ Năm 2021: 0 đơn; năm 2022 tiếp nhận 05 đơn, trong đó: 02 đơn về mâu thuẫn gia đình, 02 đơn về chặt cây rừng, 01 đơn thuộc lĩnh vực đất đai; năm 2023 tiếp nhận 07 đơn, trong đó: 01 đơn về tranh chấp nguồn nước, 04 đơn thuộc lĩnh vực đất đai, 02 đơn về tranh chấp đất rừng và cây rừng.

những, tiêu cực: Trong kỳ thanh tra, UBND xã đã ban hành 03 kế hoạch⁶ triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn xã.

- Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng chống tham nhũng, tiêu cực: UBND xã đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng lồng ghép vào nội dung các cuộc sinh hoạt chi bộ, các cuộc họp giao ban, thông qua các cuộc họp thôn được 130 buổi, với 9.272 lượt người tham gia. Nội dung tuyên truyền tập trung vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, trọng tâm như Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về “*Tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp*”.

- Việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập: UBND xã đã triển khai văn bản hướng dẫn, thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản thu nhập của cán bộ, công chức thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập và thực hiện giao nộp bản kê khai theo quy định. Kết quả: năm 2021 số người đã kê khai 12 người/12 bản kê khai; năm 2022 số người đã kê khai 12 người/12 bản kê khai; năm 2023 số người đã kê khai 12 người/12 bản kê khai. Qua tổng hợp kết quả kê khai tài sản, thu nhập, UBND xã đã thực hiện việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập theo đúng đối tượng có nghĩa vụ phải kê khai. Đồng thời công khai bản kê khai, minh bạch trước hội nghị cán bộ, công chức, người lao động hằng năm.

- Việc công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước: Việc công khai ngân sách của UBND xã được thực hiện đúng về nội dung công khai, trách nhiệm công khai theo quy định tại Điều 15, Điều 16, Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính. Tuy nhiên về hình thức công khai, thời gian công khai chưa thực hiện đúng theo quy định tại Điều 17, Điều 18, Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính, cụ thể: chưa thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã ít nhất trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày niêm yết; không thông báo bằng văn bản cho Đảng ủy, các tổ chức chính trị - xã hội ở xã và trưởng các thôn; Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách xã hằng quý, 06 tháng chưa được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng.

- Việc thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt: Trong năm 2022 có 02 cá nhân bị xử lý kỷ luật trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính⁷, do giải quyết thủ tục hành

⁶ Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 15/01/2021 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 10/01/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 16/01/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023.

⁷ Trong đó: ông Thảo Mí Páo - Chủ tịch UBND xã Thái Phìn Tùng, huyện Đông Văn với hình thức Khiển trách, khuyết điểm: Thiếu kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở dẫn đến công chức bộ phận Một cửa xã Thái Phìn Tùng vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, tham mưu giải quyết hành chính không đúng quy định của pháp luật hiện hành, gây phiền hà cho người dân khi giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định số 6437/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của

chính không đúng quy trình quy định của pháp luật hiện hành, gây phiền hà cho người dân khi giải quyết thủ tục hành chính.

Thực hiện đổi mới trong phương thức thanh toán nhằm giảm thiểu thanh toán tiền mặt: UBND xã đã thực hiện thanh toán lương, phụ cấp và thanh toán cá nhân cho cán bộ, công chức xã qua tài khoản ngân hàng.

- Việc thực hiện các quy định về phát hiện, xử lý tham nhũng, việc xử lý tin báo, giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng: UBND xã đã ban hành thông báo⁸ công khai địa chỉ tiếp nhận tin báo dấu hiệu tham nhũng, tố cáo hành vi tham nhũng và niêm yết tại trụ sở UBND xã. Trong kỳ thanh tra, UBND xã không tiếp nhận thông tin, tin báo về hành vi của cán bộ, công chức xã có dấu hiệu tham nhũng về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền của UBND xã để giải quyết.

- Việc phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng: Không có.

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng: UBND xã thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng định kỳ theo quy định.

II. Việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng ngân sách xã và các chương trình MTQG, giai đoạn 2022-2023 (Đoàn thanh tra không kiểm tra, xác minh năm 2021 do Kiểm toán Nhà nước đã kiểm toán)

1. Việc lập dự toán và phân bổ ngân sách xã

Hàng năm, sau khi nhận được quyết định giao nhiệm vụ thu, chi và trên cơ sở hướng dẫn của Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân xã lập dự toán ngân sách nhà nước trên địa bàn được giao quản lý; dự toán thu, chi ngân sách xã và phương án phân bổ ngân sách xã báo cáo Ban Kinh tế - Xã hội thẩm tra, Thường trực HĐND xã xem xét, cho ý kiến trình HĐND xã quyết định⁹. Sau khi dự toán ngân sách xã được Hội đồng nhân dân xã quyết định¹⁰, Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định phân bổ dự toán thu, chi ngân sách địa phương¹¹ và báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Kho bạc Nhà nước huyện để tổ chức thực hiện.

Số liệu dự toán giai đoạn 2022 - 2023 (bao gồm cả bổ sung) như sau:

Chủ tịch UBND huyện; bà Lê Thị Thanh - Công chức Văn hóa xã hội (phụ trách Lao động - Thương binh xã hội) xã Thái Phìn Tùng, huyện Đồng Văn, bằng hình thức Cảnh cáo theo khoản 2, Điều 9, Nghị định số 112/2020/NĐ-CP, khuyết điểm: vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, tham mưu giải quyết thủ tục hành chính không đúng quy trình quy định của pháp luật hiện hành, gây phiền hà cho người dân khi giải quyết thủ tục hành chính, tại Quyết định số 6287/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của Chủ tịch UBND huyện.

⁸ Số 02 /TB-UBND ngày 14/01/2021; số 06/TB-UBND ngày 08/01/2022; số 02/TB-UBND ngày 06/01/2023.

⁹ Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 15/12/2021, về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2022; Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 16/12/2022, về việc phê chuẩn dự toán thu ngân sách nhà nước, thu, chi ngân sách địa phương năm 2023; Tờ trình số 55/TTr-UBND ngày 16/12/2022, về việc phê chuẩn phương án phân bổ dự toán ngân sách xã năm 2023.

¹⁰ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách xã năm 2022; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 27/12/2021, về việc phê chuẩn phương án phân bổ ngân sách xã năm 2022; Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 27/12/2022, về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách xã năm 2023; Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 27/12/2022 về việc phê chuẩn phương án phân bổ ngân sách xã năm 2023.

¹¹ Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2022; Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2023.

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Nội dung	Năm 2022	Năm 2023
I	Tổng dự toán thu ngân sách	8.407.588.963	13.855.358.000
1	Các khoản thu được hưởng 100%	3.000.000	11.000.000
2	Thu bổ sung cân đối ngân sách xã	6.035.561.000	6.173.907.000
3	Thu bổ sung có mục tiêu	2.298.050.000	6.265.751.000
4	Thu chuyển nguồn NS năm trước	70.977.963	1.404.700.000
II	Tổng dự toán chi ngân sách	7.049.418.963	13.642.598.944
1	Chi thường xuyên	6.145.518.963	6.879.427.549
2	Chi chương trình MTQG	875.900.000	6.719.455.000
3	Chi dự phòng	28.000.000	43.716.395

* Việc lập dự toán và phân bổ ngân sách xã của UBND xã Thái Phìn Tùng được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 11, Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính, quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn; theo đúng thời gian quy định¹².

2. Việc chấp hành dự toán ngân sách

2.1. Việc chấp hành dự toán thu ngân sách

Tổng thu ngân sách trên địa bàn xã: 22.335.502.677 đồng, cụ thể:

a) Năm 2022: 8.456.088.963 đồng, đạt 100,58% so với dự toán giao:

- Các khoản thu được hưởng 100%: 51.200.000 đồng;
- Thu phân chia theo tỷ lệ %: 300.000 đồng;
- Thu bổ sung cân đối ngân sách xã: 6.035.561.000 đồng;
- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên: 2.298.050.000 đồng;
- Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước: 70.977.963 đồng.

b) Năm 2023: 13.879.413.714 đồng, đạt 100,17% so với dự toán giao:

- Các khoản thu được hưởng 100%: 33.085.714 đồng;
- Thu bổ sung cân đối ngân sách xã: 6.173.907.000 đồng;
- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên: 6.265.751.000 đồng;
- Thu kết dư ngân sách năm trước: 1.970.000 đồng;
- Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước: 1.404.700.000 đồng;

* Hằng năm trên cơ sở dự toán được giao và hướng dẫn của UBND huyện, UBND xã Thái Phìn Tùng đã thực hiện thu ngân sách xã đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời theo quy định tại Điều 9, Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

¹² Theo Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 10/7/2018 của HĐND tỉnh Hà Giang, quy định về thời gian gửi báo cáo tài chính - ngân sách, kế hoạch đầu tư công trung hạn, dự toán, phân bổ, quyết toán ngân sách; thời gian giao dự toán, thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương.

2.2. Việc chấp hành dự toán chi ngân sách

Các khoản chi ngân sách của UBND xã Thái Phìn Tùng được thực hiện thông qua kiểm soát chi tại Kho bạc Nhà nước huyện. Số liệu như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Nội dung	Năm 2022	Năm 2023
I	Tổng chi ngân sách	8.454.118.963	13.865.139.049
1	Chi thường xuyên	6.173.518.963	6.887.143.944
2	Chi chương trình MTQG	875.900.000	6.719.455.000
3	Chi nộp trả ngân sách cấp trên		36.000.000
4	Chi chuyển nguồn sang năm sau	1.404.700.000	222.540.105
II	Kết dư ngân sách	1.970.000	14.274.665

a) Về chi thường xuyên

Việc thực hiện chi thường xuyên của UBND xã trong giai đoạn 2022-2023 được thực hiện đúng theo dự toán được giao, đúng nhiệm vụ chi theo quy định tại khoản 2, Điều 10, Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính; chứng từ thanh toán hợp lệ, hợp pháp. Tuy nhiên, một số nhiệm vụ chi chưa đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định, với tổng số tiền: **5.923.200 đồng**, cụ thể:

- Tiền chế độ soạn thảo văn bản không đúng với quy định tại Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND ngày 21/7/2016 của HĐND tỉnh Hà Giang, số tiền 4.200.000 đồng¹³.

- Tính sai đơn giá nhân công xây dựng theo quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Hà Giang, số tiền 1.723.200 đồng¹⁴.

b) Việc thực hiện 03 chương trình mục tiêu Quốc gia

- Đối với các dự án hỗ trợ cho người dân: Về cơ bản UBND xã đã thực hiện đầy đủ các bước để triển khai dự án: Hợp tại cộng đồng dân cư, lập dự án, trình phê duyệt dự án; triển khai các hoạt động theo đúng dự án được phê duyệt.

* Kết quả kiểm tra, xác minh thực tế việc thực hiện hỗ trợ, thanh toán, cấp phát cho người dân về một số dự án: nuôi lợn thịt, nuôi lợn nái sinh sản, nuôi bò vỗ béo, hỗ trợ làm nhà ở, hỗ trợ téc nước, khoán bảo vệ rừng được thanh toán đầy đủ, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đúng đối tượng¹⁵, danh sách cấp phát có đầy đủ chữ ký xác nhận. Tuy nhiên công tác kiểm tra, giám sát của UBND xã chưa thường xuyên, dẫn đến còn có dự án thực hiện không đúng nội dung theo quyết định phê duyệt¹⁶.

¹³ Chi tiền soạn thảo văn bản kỳ họp thứ ba HĐND xã nhiệm kỳ 2021-2026, phiếu chi ngày 21/7/2022, chi không đúng với mục VI, Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND, số tiền 1.450.000 đồng; Chi tiền xây dựng văn bản kỳ họp thứ năm HĐND xã, phiếu chi ngày 28/12/2022, chi không đúng với mục VI, Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND, số tiền 1.450.000 đồng; Chi tiền tổ chức kỳ họp thứ 6 HĐND xã nhiệm kỳ 2021-2026, phiếu chi ngày 20/7/2023, chi không đúng với mục VI, Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND, số tiền 1.300.000 đồng.

¹⁴ Công trình: Duy tu, sửa chữa nhà công vụ xã Thái Phìn Tùng. Hạng mục: Trát vữa tường nhà + lán nền nhà, hiên nhà; Sửa đường điện, sơn mới toàn bộ tường, thay mới toàn bộ mái nhà, với tổng chi phí 52.500.000 đồng (đơn giá đơn vị tính 280.000đ/công; đơn giá đúng theo QĐ 285: 244.100đ/công, chênh lệch 35.900đ/công, với 48 công).

¹⁵ Theo kết quả xác minh thực tế ngày 27, 28 tháng 4/2024 với một số hộ gia đình tại các thôn Sáng Ma Sao, Khía Lúa, Thái Phìn Tùng, Hà Bu Đa, Đạu Chua, Chúng Mung, Mua Súa, Nhèo Lùng.

¹⁶ Dự án nuôi bò vỗ béo năm 2023 xã Thái Phìn Tùng được phê duyệt theo quyết định số 2385/QĐ-UBND

- Về thực hiện đầu tư xây dựng các công trình: Trong giai đoạn 2022-2023, UBND xã Thái Phìn Tùng được ngân sách Nhà nước hỗ trợ và thực hiện đầu tư xây dựng 04 công trình Nhà văn hóa thôn, với tổng nguồn vốn đầu tư xây dựng là 3.195.643.511 đồng¹⁷:

+ Về công tác chuẩn bị đầu tư: Qua kiểm tra 04 công trình, công tác chuẩn bị đầu tư được UBND xã thực hiện cơ bản đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định;

+ Công tác khảo sát, lập, thẩm định và phê duyệt báo cáo KTKT - Dự toán: Qua kiểm tra hồ sơ cho thấy các công trình được thực hiện khảo sát, thiết kế, lập dự toán theo trình tự, thủ tục quản lý, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành; hồ sơ thiết kế, dự toán, bản vẽ đảm bảo yêu cầu kỹ thuật; việc lập hồ sơ và thẩm định hồ sơ xây dựng công trình theo đúng quy định tại Điều 15, Điều 16, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

+ Việc lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng: Việc lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Điều 17, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia Tuy nhiên, về thời gian thi công và tiến độ thực hiện hợp đồng¹⁸ không ghi cụ thể ngày bắt đầu, ngày kết thúc;

+ Đối với công tác thi công: Qua kiểm tra, xác minh thực tế tại các công trình, nhìn chung các nhà thầu thi công cơ bản thực hiện đúng các nội dung theo hợp đồng đã ký với Chủ đầu tư và quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, thiếu sót như sau: có 01/04 công trình đã hoàn thành khối lượng công việc nhưng chưa được bàn giao và đưa vào sử dụng¹⁹; 01/04 công trình nhà thầu thi công chậm, chưa hoàn thành khối lượng²⁰; một số nội dung thi công, nghiệm thu sai khối lượng như: đáy rãnh kín, tường rãnh kín, tấm đan, hạng mục phá dỡ nhà cũ, cửa đi nhà vệ sinh không đúng chủng loại khung nhôm Việt - Pháp, đã làm sai lệch giá trị chi phí xây dựng số tiền: **40.864.136 đồng** (chi tiết có phụ lục kèm theo).

+ Công tác thanh toán, quyết toán công trình: UBND xã đã thực hiện thanh toán vốn căn cứ theo kế hoạch vốn được giao, khối lượng hoàn thành của các công trình; hằng năm đã kịp thời đối chiếu, đề nghị Kho bạc xác nhận việc thanh toán

ngày 29/6/2023 của Chủ tịch UBND huyện Đông Văn: Trong quá trình thực hiện có 03 hộ gia đình (Sùng Sính Vàng, Vừ Mí Sính, Vàng Mí Súng) tại thôn Chúng Mung đăng ký nuôi bò vỗ béo, nhưng thực tế lại mua Trâu. Đến thời điểm thanh tra, các hộ gia đình đã thực hiện đúng theo nội dung quyết định dự án được duyệt (nuôi bò vỗ béo).

¹⁷Trong đó: Nhà Văn hóa, thể thao thôn Đậu Chúa, xã Thái Phìn Tùng. Hạng mục: Nhà cấp IV 5 gian và các hạng mục phụ trợ: 922.558.550 đồng; Nhà văn hóa thôn Sính Tùng Chứ, xã Thái Phìn Tùng. Hạng mục: Nhà cấp IV 5 gian 1 tầng và các hạng mục phụ trợ: 758.153.237 đồng; Nhà Văn hóa, thể thao thôn Nheo Lũng, xã Thái Phìn Tùng. Hạng mục: Nhà cấp IV 5 gian và các hạng mục phụ trợ: 757.269.189 đồng; Nhà văn hóa thôn Mua Súa, xã Thái Phìn Tùng. Hạng mục: Nhà cấp IV 5 gian 1 tầng và các hạng mục phụ trợ: 757.662.535 đồng.

¹⁸Hợp đồng thi công xây dựng ngày 24/10/2023, công trình: xây dựng nhà văn hóa thể thao thôn Mua Súa, xã Thái Phìn Tùng

¹⁹Nhà văn hóa thôn Sính Tùng Chứ, xã Thái Phìn Tùng. Hạng mục: Nhà cấp IV 5 gian 1 tầng và các hạng mục phụ trợ

²⁰Công trình Nhà văn hóa thôn Mua Súa, xã Thái Phìn Tùng. Hạng mục: Nhà cấp IV 5 gian 1 tầng và các hạng mục phụ trợ. Đến ngày 28/3/2024 mới thi công phần móng, trụ cột bê tông, xây tường gạch bê tông chưa trát hạng mục nhà văn hóa, nhà vệ sinh (chậm 03 tháng).

vốn đầu tư cho các công trình theo quy định. Đến thời điểm thanh tra có 04/04 công trình chưa quyết toán.

3. Về công tác quyết toán ngân sách xã

Ủy ban nhân dân xã lập báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách xã năm 2022 theo đúng các mẫu biểu quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 13, Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính và báo cáo Ban Kinh tế - xã hội để thẩm tra, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân xã cho ý kiến và báo cáo Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn²¹, đồng thời gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tổng hợp. Tuy nhiên, việc quyết toán ngân sách xã chưa phát hiện một số nhiệm vụ chi thường xuyên²² chưa đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định.

C. KẾT LUẬN

I. Về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực

1. Ưu điểm:

Trong kỳ thanh tra, Chủ tịch UBND xã Thái Phìn Tùng đã quan tâm, tổ chức thực hiện cơ bản đúng theo quy định của Luật Tiếp công dân; Luật Khiếu nại; Luật tố cáo; Luật Phòng, chống tham nhũng. Bố trí phòng tiếp công dân, đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp công dân; không phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo phức tạp, đông người; các vụ việc kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã được xem xét giải quyết kịp thời.

2. Hạn chế, khuyết điểm:

- Về công tác tiếp công dân: UBND xã bố trí phòng tiếp công dân riêng, được đầu tư trang thiết bị, tuy nhiên còn một số vụ việc tiếp công dân chưa đúng nơi quy định: tiếp tại phòng làm việc của Chủ tịch UBND xã và bộ phận một cửa xã;

- Về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

+ Về công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước: Hình thức công khai, thời gian công khai chưa thực hiện đúng theo quy định tại Điều 17, Điều 18, Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính, cụ thể: chưa thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã ít nhất trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày niêm yết; không thông báo bằng văn bản cho Đảng ủy, các tổ chức chính trị - xã hội ở xã và trưởng các thôn; Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách xã hằng quý, 06 tháng chưa được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng;

+ Về thực hiện cải cách hành chính: Trong năm 2022 có 02 cá nhân bị xử lý kỷ luật trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, do giải quyết thủ tục hành

²¹ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 05/7/2023 về việc phê chuẩn Quyết toán ngân sách địa phương năm 2022; Việc quyết toán ngân sách năm 2023 chưa đến thời gian quyết toán theo quy định tại Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 10/7/2018 của HĐND tỉnh Hà Giang.

²² Tiền chế độ soạn thảo văn bản chưa đúng với quy định tại mục VI phụ lục kèm theo Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND ngày 21/7/2016 của HĐND tỉnh Hà Giang, số tiền 4.200.000 đồng; Tính sai đơn giá nhân công xây dựng theo quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Hà Giang, số tiền 1.723.200 đồng.

chính không đúng quy trình quy định của pháp luật hiện hành, gây phiền hà cho người dân khi giải quyết thủ tục hành chính.

II. Việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng ngân sách xã và các chương trình MTQG

1. Ưu điểm:

- Việc lập dự toán ngân sách của UBND xã Thái Phìn Tùng được thực hiện theo đúng trình tự theo quy định; việc chấp hành thu ngân sách xã đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời theo quy định;

- Việc thực hiện chi thường xuyên của UBND xã được thực hiện theo đúng dự toán được giao, đúng nhiệm vụ chi; chứng từ thanh toán hợp lệ, hợp pháp;

- Chi thanh toán chế độ, chính sách thuộc 3 chương trình MTQG cho người dân và chế độ hỗ trợ cho hoạt động thôn được chi trả đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, đúng định mức, danh sách thanh toán có ký nhận tiền đầy đủ;

- Công tác khảo sát, lập, thẩm định và phê duyệt báo cáo KTKT - Dự toán, lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng công trình thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Khuyết điểm, sai phạm:

- Về chi thường xuyên: Việc thanh toán, quyết toán chưa đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định, với tổng số tiền: **5.923.200 đồng**, cụ thể:

+ Tiền chế độ soạn thảo văn bản không đúng với quy định theo Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND ngày 21/7/2016 của HĐND tỉnh Hà Giang, số tiền 4.200.000 đồng;

+ Tính sai đơn giá nhân công xây dựng theo quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Hà Giang, số tiền 1.723.200 đồng.

- Về 03 chương trình mục tiêu quốc gia:

+ Đối với các dự án hỗ trợ cho người dân: Công tác kiểm tra, giám sát của UBND xã chưa thường xuyên, dẫn đến còn có dự án hỗ trợ cho người dân thực hiện không đúng nội dung theo quyết định phê duyệt²³;

+ Về thực hiện đầu tư xây dựng các công trình: Một số công trình nhà thầu thi công chậm, chưa hoàn thành khối lượng công trình hoặc đã hoàn thành khối lượng công việc nhưng chưa được bàn giao và đưa vào sử dụng; một số nội dung thi công, nghiệm thu sai khối lượng như: đáy rãnh kín, tường rãnh kín, tấm đan, hạng mục phá dỡ nhà cũ, cửa nhà vệ sinh không đúng dự toán được duyệt, là loại khung nhôm Việt - Pháp kính dày 6,38 ly; (*thực tế lắp đặt là cửa sắt bít tôn*), đã làm sai lệch giá trị chi phí xây dựng, số tiền: **40.864.136 đồng**.

III. Nguyên nhân, trách nhiệm

²³ Dự án nuôi bò vỗ béo năm 2023 xã Thái Phìn Tùng được phê duyệt theo quyết định số 2385/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 của Chủ tịch UBND huyện Đồng Văn: Trong quá trình thực hiện dự án có 03 hộ gia đình (Sùng Sính Vàng, Vừ Mí Sính, Vàng Mí Súng) tại thôn Chúng Mung đăng ký nuôi bò vỗ béo, nhưng thực tế lại mua Trâu. Đến thời điểm thanh tra, các hộ gia đình đã thực hiện đúng theo nội dung quyết định dự án được duyệt (nuôi bò vỗ béo).

1. Nguyên nhân:

- Công chức phụ trách tiếp công dân là kiêm nhiệm chưa được đào tạo nghiệp vụ cơ bản về tiếp công dân, giải quyết đơn thư; Chủ tịch UBND xã chưa thường xuyên quan tâm về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

- Việc kiểm tra, kiểm soát, tổng hợp chứng từ, hồ sơ đề nghị thanh toán của Chủ tịch UBND xã, kế toán xã đối với cá nhân, đơn vị thuộc xã gửi đến chưa chặt chẽ; cán bộ thực hiện lập hồ sơ đề nghị thanh toán chưa nghiên cứu kỹ, đầy đủ văn bản hướng dẫn của cấp trên về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi cho hoạt động của Hội đồng nhân dân xã;

- Năng lực làm chủ đầu tư của UBND xã còn hạn chế; chưa có cán bộ chuyên môn kỹ thuật nên chưa thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, quản lý chất lượng công trình.

2. Trách nhiệm:

Để xảy ra một số khuyết điểm, sai phạm qua thanh tra nêu trên, trách nhiệm chính thuộc về Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách 03 chương trình MTQG và Công chức Tài chính - Kế toán xã Thái Phìn Tùng.

D. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

I. Về công tác quản lý

Yêu cầu Chủ tịch UBND xã Thái Phìn Tùng thực hiện các nội dung như sau:

- Khắc phục ngay những khuyết điểm, sai phạm qua thanh tra nêu trên; quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia; xây dựng các dự án phù hợp với điều kiện, đặc điểm, nhu cầu thực tế tại địa bàn; thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện dự án. Đối với các dự án có thay đổi về nội dung, đối tượng phải trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh theo đúng quy định;

- Nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát từ khi khảo sát, lập hồ sơ thiết kế, dự toán đến khi kết thúc xây dựng, đưa công trình vào khai thác sử dụng. Chỉ đạo Ban giám sát đầu tư cộng đồng thực hiện giám sát công trình đúng chức năng nhiệm vụ quy định;

- Đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành, bàn giao và đưa vào sử dụng đối với công trình còn chậm tiến độ. Lập hồ sơ quyết toán đúng thời gian đối với các công trình đã hoàn thành bàn giao;

- Thực hiện chi ngân sách xã theo đúng các quy định của pháp luật về chế độ, tiêu chuẩn, định mức;

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

II. Về xử lý vật chất

Yêu cầu Chủ tịch UBND xã Thái Phìn Tùng có trách nhiệm chỉ đạo các cá nhân thu hồi tiền sai phạm và thực hiện các biện pháp xử lý, cụ thể:

Tổng số tiền sai phạm qua thanh tra là: **46.787.336 đồng**.

1. Kiến nghị thu hồi nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.923.200 đồng:

- Tiền chế độ soạn thảo văn bản số tiền: 4.200.000 đồng;
- Tính sai đơn giá nhân công xây dựng số tiền: 1.723.200 đồng.

Yêu cầu nộp vào tài khoản tạm giữ chờ xử lý của Thanh tra huyện, số hiệu tài khoản: **3949.0.1031822.00000** tại Kho bạc Nhà nước huyện Đồng Văn.

2. Giảm trừ quyết toán số tiền 40.864.136 đồng:

Đề nghị Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, UBND xã Thái Phìn Tùng, khi quyết toán các công trình, chịu trách nhiệm giảm trừ số tiền nêu trên, do tính sai khối lượng đáy rãnh kín, tường rãnh kín, tấm đan, hạng mục phá dỡ nhà cũ, lắp đặt cửa nhà vệ sinh không đúng chủng loại theo dự toán được duyệt.

III. Về xử lý trách nhiệm

1. Các sai phạm nêu trên chưa phát hiện có dấu hiệu tham ô, tham nhũng, tư lợi cá nhân, do vậy Chánh Thanh tra huyện kiến nghị Chủ tịch UBND huyện giao phòng Nội vụ huyện tham mưu tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với cá nhân theo thẩm quyền nêu tại khoản 2, mục III, phần C kết luận này.

2. Kiến nghị Thường trực Huyện ủy chỉ đạo xem xét trách nhiệm về Đảng đối với tập thể, cá nhân có liên quan theo quy định của Đảng.

3. Yêu cầu Chủ tịch UBND xã Thái Phìn Tùng tổ chức kiểm điểm trách nhiệm cá nhân đối với công chức kế toán thuộc thẩm quyền quản lý; chấn chỉnh, khắc phục các khuyết điểm, sai phạm như kết luận thanh tra đã nêu. Có trách nhiệm công khai kết luận thanh tra theo quy định tại điểm d, khoản 3, Điều 79, Luật thanh tra năm 2022; điểm c, khoản 2, Điều 49, Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra; báo cáo kết quả thực hiện kết luận này về Thanh tra huyện **trước ngày 15/5/2024**.

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm đối với Chủ tịch UBND xã trong thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực; Việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng ngân sách xã và các chương trình mục tiêu quốc gia tại UBND xã Thái Phìn Tùng, huyện Đồng Văn./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (B/c);
- TTr Huyện ủy (B/c);
- TTr HĐND huyện (B/c);
- CT, các PCT UBND huyện (B/c);
- UBKT Huyện ủy;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện;
- UBND xã Thái Phìn Tùng;
- Cổng thông tin điện tử huyện (công khai);
- Lưu: VT, HSĐTTr.

CHÁNH THANH TRA

Thào Mí Páo

3	Nhà Văn hóa, thể thao thôn Nèo Lũng, xã Thái Phìn Tùng. Hạng mục: Nhà cấp IV 5 gian và các hạng mục phụ trợ	757.269.189	749.909.826	7.359.363	7.359.363	-	-	637.777.358	-	7.359.363	
	Chi phí xây dựng	731.160.230	723.800.867	7.359.363	7.359.363			622.661.645		7.359.363	Thiếu khối lượng lan can sắt
	Chi phí quản lý dự án	15.115.713	15.115.713					15.115.713			
	Chi phí lập hồ sơ công trình	10.993.246	10.993.246								
4	Nhà văn hóa thôn Mua Súa, xã Thái Phìn Tùng. Hạng mục: Nhà cấp IV 5 gian 1 tầng và các hạng mục phục trợ	757.662.535	757.662.535	-	-	-	-	325.000.000	-	-	Đang thi công, chưa hoàn thiện các hạng mục
	Chi phí xây dựng	731.505.902	731.505.902	-	-			325.000.000		-	
	Chi phí quản lý dự án	15.143.314	15.143.314								
	Chi phí lập hồ sơ công trình	11.013.319	11.013.319								
	Tổng Cộng	3.195.643.511	3.154.779.375	40.864.136	40.864.136	-	-	2.189.517.425	-	40.864.136	